

Số: 578/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 472/2021/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Hồ Thanh H.**

Địa chỉ: Đường M, phường N, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Cổ Thị T.**

Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Hồ Thanh H và bà Cổ Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 06/9/2001 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận P, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2001, quyển số 01/P.CÔL.

Sau khi kết hôn, ông H và bà T chung sống hạnh phúc được thời gian đầu. Tuy nhiên từ năm 2017, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp dẫn đến hạnh phúc gia đình rạn nứt. Nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H và bà T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông H và bà T có 01 con chung tên Hồ Thanh T1, sinh ngày 18/10/2000, đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, ông H và bà T thực sự tự nguyện ly hôn và những thỏa thuận thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hồ Thanh H và bà Cổ Thị T thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Ông Hồ Thanh H và bà Cổ Thị T có 01 con chung tên Hồ Thanh T1, sinh ngày 18/10/2000, đã trưởng thành.
- *Về tài sản chung*: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Cổ Thị T thỏa thuận nộp, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà T đã đóng theo Biên lai thu số 0089466 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND phường N, quận P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (P).

THẨM PHÁN

Trần Văn Huệ